

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 26 tháng 02 năm 2024

THỨ	TIẾT	6A (Thủy)	6B (Tuyền)	6C (Hong)	7A (Hằng)	7B (Lan Anh)	8A (Hiên)	8B (Tạ Minh)	9A (K.Trang)	9B (Châu)	9C (Nhưng)
2	1	HĐTN - Thủy	HĐTN - Tuyền	HĐTN - Ngọc Anh	HĐTN - Hằng	HĐTN - Lan Anh	HĐTN - Hiên	HĐTN - Tạ Minh	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	HĐTN - Thủy	HĐTN - Tuyền	HĐTN - Ngọc Anh	HĐTN - Hằng	HĐTN - Lan Anh	GDTC - Chức	MT - Trọng	Sử - Hiên	Toán - Châu	Văn - Nhung
	3	CNghệ - Hương	Toán - K.Trang	Địa - Huyền	Toán - Châu	GDTC - Chức	HĐTN - Hiên	Văn - H.Yến	NNgữ - N.Yến	Sinh - Ng.Minh	Toán - Tạ Minh
	4	GDTC - Chức	Tin - Hồng	GĐDP - Hương	NNgữ - Hạnh	MT - Trọng	KHTN(S) - Ng.Minh	Văn - H.Yến	Hóa - Tuyền	NNgữ - N.Yến	Toán - Tạ Minh
	5	KHTN(H) - Bích	KHTN(L) - Châu	NNgữ - Hạnh	Tin - Hồng	GĐDP - Hương	GĐDP - Huyền	HĐTN - Tạ Minh	Sinh - Ng.Minh	Hóa - Tuyền	NNgữ - N.Yến
3	1	Toán - K.Trang	Địa - Huyền	NNgữ - Hạnh	Toán - Châu	KHTN(L) - Bích	Toán - Tạ Minh	KHTN(S) - Ng.Minh	Văn - Hằng	Văn - Thủy	TD - Chức
	2	NNgữ - Hạnh	Toán - K.Trang	Toán - Tạ Minh	GDTC - Chức	CNghệ - Trọng	Nhạc - Hương	Văn - H.Yến	Văn - Hằng	Văn - Thủy	Lí - Bích
	3	Văn - Thủy	NNgữ - Hạnh	KHTN(H) - Bích	Sử - Hiên	Toán - Châu	Địa - Huyền	Văn - H.Yến	Sinh - Ng.Minh	TD - Chức	NNgữ - N.Yến
	4	Sử - Huyền	GDTC - Chức	Văn - Ngọc Anh	Nhạc - Hương	KHTN(S) - Ng.Minh	HĐTN - Hiên	Toán - Tạ Minh	Toán - K.Trang	NNgữ - N.Yến	MT - Trọng
	5	HĐTN - Thủy	GDCD - Hương	HĐTN - Ngọc Anh	Địa - Huyền	NNgữ - Hạnh	CNghệ - Trọng	HĐTN - Tạ Minh	NNgữ - N.Yến	Lí - Bích	Sử - Hiên
4	1	KHTN(H) - Bích	NNgữ - Hạnh	Văn - Ngọc Anh	Toán - Châu	GDTC - Chức	Toán - Tạ Minh	KHTN(S) - Ng.Minh	MT - Trọng	Địa - Huyền	Hóa - Tuyền
	2	MT - Trọng	Nhạc - Hương	KHTN(S) - Ng.Minh	NNgữ - Hạnh	KHTN(H) - Tuyền	KHTN(L) - Bích	Toán - Tạ Minh	Địa - Huyền	Toán - Châu	TD - Chức
	3	KHTN(S) - Ng.Minh	GDTC - Chức	Toán - Tạ Minh	GĐDP - Hương	Toán - Châu	Văn - Nhung	Địa - Huyền	TC Anh - Hạnh	MT - Trọng	Lí - Bích
	4	NNgữ - Hạnh	Văn - Lan Anh	Địa - Huyền	KHTN(S) - Ng.Minh	Nhạc - Hương	Văn - Nhung	GDTC - Chức	Hóa - Tuyền	CNghệ - Trọng	Toán - Tạ Minh
	5	GĐDP - Hương	KHTN(H) - Tuyền	CNghệ - Trọng	GDCD - Lan Anh	Địa - Huyền			Lí - Bích	TC Anh - Hạnh	TC Văn - Nhung
5	1	KHTN(L) - Bích	Văn - Lan Anh	NNgữ - Hạnh	Văn - Hằng	Tin - Hồng	Toán - Tạ Minh	Địa - Huyền	TD - Chức	Toán - Châu	Văn - Nhung
	2	Địa - Huyền	GĐDP - Hương	Toán - Tạ Minh	Văn - Hằng	Toán - Châu	Tin - Hồng	GDTC - Chức	Toán - K.Trang	TC Anh - Hạnh	Văn - Nhung
	3	Toán - K.Trang	KHTN(S) - Ng.Minh	GDTC - Chức	Sử - Hiên	Văn - Lan Anh	MT - Trọng	Tin - Hồng	NNgữ - N.Yến	Văn - Thủy	Địa - Huyền
	4	Văn - Thủy	CNghệ - Hương	Tin - Hồng	MT - Trọng	Văn - Lan Anh	KHTN(S) - Ng.Minh	Toán - Tạ Minh	TC Anh - Hạnh	TD - Chức	NNgữ - N.Yến
	5	Tin - Hồng	Địa - Huyền	Nhạc - Hương	NNgữ - Hạnh	Sử - Hiên			CNghệ - Trọng	NNgữ - N.Yến	Sinh - Ng.Minh
6	1	Toán - K.Trang	KHTN(H) - Tuyền	MT - Trọng	KHTN(S) - Ng.Minh	Văn - Lan Anh	Địa - Huyền	KHTN(L) - Bích	TD - Chức	Văn - Thủy	Văn - Nhung
	2	Địa - Huyền	Toán - K.Trang	GDTC - Chức	KHTN(L) - Bích	Văn - Lan Anh	Văn - Nhung	Nhạc - Hương	Sử - Hiên	Sinh - Ng.Minh	CNghệ - Trọng
	3	Nhạc - Hương	MT - Trọng	KHTN(H) - Bích	GDTC - Chức	KHTN(S) - Ng.Minh	Văn - Nhung	GĐDP - Huyền	Văn - Hằng	Hóa - Tuyền	Sử - Hiên
	4	GDTC - Chức	HĐTN - Tuyền	GDCD - Hương	HĐTN - Hằng	Sử - Hiên	GDCD - Lan Anh	CNghệ - Trọng	Toán - K.Trang	Lí - Bích	Sinh - Ng.Minh
	5	GDCD - Hương	Sử - Hằng	Sử - Huyền	CNghệ - Trọng	HĐTN - Lan Anh			Lí - Bích	Sử - Hiên	TC Văn - Nhung
7	1	NNgữ - Hạnh	Toán - K.Trang	KHTN(L) - Châu	Văn - Hằng	GDCD - Lan Anh	GDTC - Chức	KHTN(H) - Tuyền	GDCD - Nhung	Văn - Thủy	Toán - Tạ Minh
	2	Văn - Thủy	NNgữ - Hạnh	Toán - Tạ Minh	Văn - Hằng	Toán - Châu	KHTN(H) - Tuyền	GDCD - Lan Anh	Toán - K.Trang	Sử - Hiên	Văn - Nhung
	3	Văn - Thủy	Văn - Lan Anh	Văn - Ngọc Anh	KHTN(H) - Tuyền	NNgữ - Hạnh	Sử - Hiên	Toán - Tạ Minh	Văn - Hằng	Toán - Châu	GDCD - Nhung
	4	Toán - K.Trang	Văn - Lan Anh	Văn - Ngọc Anh	Toán - Châu	NNgữ - Hạnh	Toán - Tạ Minh	Sử - Hiên	Văn - Hằng	GDCD - Nhung	Hóa - Tuyền
	5								SHL	SHL	SHL